**Trương Thị Phương Thảo**

**Email: phuongthao.vanb@gmail.com**

PHÒNG GD&ĐT AN NHƠN

**TRƯỜNG THCS NHƠN HƯNG**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKII (Đề dự bị)**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ Kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | | | **Thông hiểu** | | | | **Vận dụng** | | | | | **Vận dụng cao** | | | | |
| **TNKQ** | | **TL** | | **TNKQ** | | **TL** | | **TNKQ** | | **TL** | | **TNKQ** | | | **TL** | |  | |
| **1** | **Đọc hiểu** | Tục ngữ | 5 | | 0 | | 3 | | 1 | | 0 | | 1 | | 0 | | | 0 | | 60 | |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong  đời sống. | 0 | | 1\* | | 0 | | 1\* | | 0 | | 1\* | | 0 | | | 1\* | | 40 | |
| **Tổng** | | | | **25** | | **15** | | **15** | | **15** | | **0** | | **20** | | **0** | | | **10** | | **100%** | |
| **Tỉ lệ %** | | | | **40%** | | | | **30%** | | | | **20%** | | | | | **10%** | |  | |  | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKII (Đề dự bị)**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**NĂM HỌC 2023- 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **- Nhận biết:**  + Nhận biết được phương thức biểu đạt.  + Nhận biết được những ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận.  + Nhận biết được phép liệt kê.  **- Thông hiểu:**  **+** Xác định được các phép liên kết  + Xác định được nội dung chính của văn bản.  + Giải thích được ý nghĩa của trạng ngữ, công dụng của dấu chấm lửng; chức năng của liên kết và mạch lạc trong văn bản.  **- Vận dụng:**  + Lí giải nhận định.  + Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. | | 5TN | 3TN,  1TL | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về mội vấn đề trong  đời sống | **- Nhận biết**:  - **Thông hiểu**:  - **Vận dụng**:  - **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn trình bày suy nghĩ về một vấn đề trong đời sống có sức thuyết phục. | |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | | |  | **5TN**  1TL\* | **3TN**  **1TL**  1TL\* | **1TL**  1TL\* | **1TL\*** |
| **Tỉ lệ %** | | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |

**\*Chú thích**: Phần viết có 01 câu bao hàm cả bốn cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TX AN NHƠN  **TRƯỜNG THCS NHƠN HƯNG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  Môn: Ngữ văn 7  *Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

[…]*“Đất nước vốn là khái niệm trừu tượng, mà thoạt đầu con người khó có thể cắt nghĩa cho thật gãy gọn, rõ ràng. Nhưng những người thân như ông bà, cha mẹ, anh em… thì lại vô cùng cụ thể và được mỗi người cảm nhận trong những mối quan hệ cũng vô cùng cụ thể. Đó là mối quan hệ gắn bó máu thịt hình thành ngay từ khi ta cất tiếng khóc chào đời và sẽ đi theo ta suốt cuộc đời với biết bao biến cố, thăng trầm, buồn vui, hi vọng… Từ cái nôi gia đình, mỗi người đều có một tuổi thơ gắn liền với kỉ niệm về cây đa, bến nước, sân đình, lũy tre, mái trường, thầy cô, bè bạn. Theo thời gian, những kỉ niệm ấy dần dần trở thành sợi dây tình cảm neo giữ tình yêu của mỗi con người với gia đình, quê hương… Và có thể nói, chính tình yêu đối với gia đình, quê hương sẽ khơi nguồn cho tình yêu đất nước.”*

(Theo[*http://vanhay.edu.vn*](http://vanhay.edu.vn/))

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của phần văn bản được trích ở trên là gì?

1. Nghị luận. B. Miêu tả. C. Tự sự. D. Biểu cảm.

**Câu 2.** Theo tác giả: “*Từ cái nôi gia đình, mỗi người đều có một tuổi thơ gắn liền với”*

A. kỉ niệm về cây đa, cha mẹ, lũy tre, mái trường, thầy cô, bè bạn.

B. kỉ niệm thầy cô, bè bạn, cảnh vật, con đường.

C. kỉ niệm về cây đa, bến nước, sân đình, lũy tre, mái trường, thầy cô, bè bạn.

D. tuổi học trò, cây đa, bến nước, sân đình, lũy tre, mái trường, thầy cô.

**Câu 3.** *Cây đa, bến nước, sân đình, lũy tre…*dùng phép liệt kê đúng hay sai?

A. Đúng . B. Sai.

**Câu 4.** *Xác định phép nối trong đoạn: Đất nước vốn là khái niệm trừu tượng, mà thoạt đầu con người khó có thể cắt nghĩa cho thật gãy gọn, rõ ràng. Nhưng những người thân như ông bà, cha mẹ, anh em…*

1. Đất nước B. Nhưng

C. mà D. những người thân

**Câu 5.** Trạng ngữ “*Theo thời gian”* trong câu *“Theo thời gian, những kỉ niệm ấy dần dần trở thành sợi dây tình cảm neo giữ tình yêu của mỗi con người với gia đình, quê hương…”* bổ sung ý nghĩa gì?

1. Thời gian. B. Nơi chốn. C. Mục đích. D. Nguyên nhân.

**Câu 6.** Nội dung chính của đoạn văn trên là gì?

1. Nói về tình yêu thiên nhiên. B. Nói về tình cảm gia đình.

C. Nói về tình yêu nhân loại. D. Nói về tình yêu đất nước.

**Câu 7.**

Điền từ còn thiếu để hoàn thiện nhận xét về công dụng của dấu chấm lửng trong câu văn sau:“Công dụng của dấu chấm lửng trong câu: “*Nhưng những người thân như ông bà, cha mẹ, anh em… thì lại vô cùng cụ thể và được mỗi người cảm nhận trong những mối quan hệ cũng vô cùng cụ thể.”* dùng đểtỏ ý còn nhiều ………………… chưa được liệt kê hết.**”**

**Câu 8.** Từ “*Nhưn*g” ở đầu câu văn “*Nhưng những người thân như ông bà, cha mẹ, anh em… thì lại vô cùng cụ thể và được mỗi người cảm nhận trong những mối quan hệ cũng vô cùng cụ thể.”*có tác dụng

A. tạo sự tương đồng. B. tạo sự liên kết.

C. tạo sự so sánh. D. tạo sự phản bác.

**Câu 9**. Giải thích vì sao tác giả cho rằng: “*Chính tình yêu đối với gia đình, quê hương sẽ khơi nguồn cho tình yêu đất nước.”*

**Câu 10**. Từ nội dung phần văn bản đã cho, em hãy nêu trách nhiệm của bản thân đối với quê hương, đất nước bằng những việc làm cụ thể.

**II. VIẾT** (**4.0 điểm**)

Hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.

---------//----------

* **Nhận xét:**
* Đề khá tốt về hình thức.
* Phần đọc hiểu:

+ Ngữ liệu ngắn gọn, câu hỏi phù hợp, đánh giá đúng mức độ về năng lực của HS

+ Đáp án chính xác, cụ thể.

* Phần viết:
* +Đề chung chung dễ khiến hs học tủ, học mẫu

+Đáp án ổn.

**Kết luận: Dùng được.**

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM (Đề dự bị)**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | A | 0.5 |
| **2** | C | 0.5 |
| **3** | A | 0.5 |
| **4** | B | 0.5 |
| **5** | A | 0.5 |
| **6** | D | 0.5 |
| **7** | Sự vật, hiện tượng. | 0.5 |
| **8** | B | 0.5 |
| **9** | Vì:  - Gia đình là tế bào của xã hội, khi yêu gia đình mỗi người sẽ có trách nhiệm, sẽ cố gắng vun đắp, xây dựng cho gia đình luôn êm ấm, hòa thuận. Có như vậy thì quê hương, đất nước mới văn minh, tiến bộ. Chính vì thế tình yêu gia đình là nền tảng, cơ sở khơi nguồn cho tình yêu đất nước. | 1.0 |
|  | **10** | HS có thể trả lời những việc làm để thể hiện tình yêu với đất nước:  - Tự hào về truyền thống dân tộc...  - Cố gắng học tập, tu dưỡng rèn luyện để trở thành con ngoan trò giỏi.  - Vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô.  - Giữ gìn và bảo vệ những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.  - Lên án, phê phán những cá nhân sống vô tâm, quên đi nguồn cội; không có khát vọng cống hiến cho quê hương, đất nước.  (HS trả lời đúng 2 ý được 0.5đ, đúng từ 3 ý trở lên được 1.0đ) | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận.* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề bài:*  bàn một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm | 0.25 |
|  | *c. Triển khai bài viết*  Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo các ý sau:  **1. Mở bài**:  - Giới thiệu vấn đề nghị luận  - Nêu khái quát ý kiến của bản thân về vấn đề.  **2. Thân bài:**  - Giải thích những từ ngữ, khái niệm quan trọng của vấn đề.  - Trình bày được quan điểm, ý kiến của em (trả lời ít nhất 02 lí lẽ và bằng chứng)  + Đưa ra lí lẽ và bằng chứng để thuyết phục mọi người về quan điểm của mình.  + Nhắn gửi thông điệp về vấn đề trong cuộc sống.  - Lật ngược lại vấn đề để xem xét một cách toàn diện.  - Rút ra bài học, ý nghĩa của vấn đề NL.  **3. Kết bài:**  - Khẳng định lại vấn đề và liên hệ bản thân rút ra bài học nhận thức. | 3.0 |
|  | d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
|  | e. Sáng tạo: Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, sáng tạo. | 0.25 |
|  |  | **TỔNG** | **10,0** |

* **Lưu ý**:

*- Do đặc thù của bộ môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý ghi điểm;*

*- Chỉ ghi điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu; đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc;*

*- Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài làm có thể không giống đáp án nhưng phải có căn cứ xác đáng và cảm xúc chân thành, sâu sắc;*

*- Không đánh giá cao đối với những bài làm chỉ viết chung chung, sáo rỗng.*